BỘ TƯ PHÁP -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 2441/BTP-PLHSHC *V/v hướng dẫn tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013*	*Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

Kính gửi:
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Các Ban Đảng ở Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Căn cứ Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP ngày 05/5/2025 của Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và nhiệm vụ của Bộ Tư pháp được Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long giao tại Công văn số 3883/VPCP-PL ngày 06/5/2025 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc tổng hợp và xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 như sau:

1. Tổ chức lấy ý kiến và thời hạn gửi báo cáo

- Từ ngày 06/5/2025 đến ngày 29/5/2025: Các cơ quan được nêu điểm III.2 đến điểm III.6 Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP ngày 05/5/2025 của Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 [1] *(sau đây gọi tắt là các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương)* tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, bám sát các yêu cầu về đối tượng, hình thức lấy ý kiến, phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện tại Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP.

Nội dung lấy ý kiến là toàn bộ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, trong đó tập trung góp ý vào các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 84, Điều 110, khoản 2 Điều 111, khoản 2 Điều 112, khoản 1 Điều 114, khoản 2 Điều 115 Hiến pháp năm 2013, bám sát chủ trương và định hướng về phạm vi sửa đổi, bổ sung Hiến pháp đã được thông qua tại Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII [2] .

- Chậm nhất là ngày 30/5/2025: Các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương gửi Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến của cơ quan, Bộ, ngành, địa phương, Bộ Công an gửi Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên ứng dụng VNeID, Văn phòng Quốc hội gửi Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Văn phòng Chính phủ gửi Báo cáo

tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ đến Chính phủ *(qua Bộ Tư pháp)* để tổng hợp chung.

- Cách thức gửi báo cáo về Bộ Tư pháp: Gửi qua trục liên thông văn bản (hoặc qua đường công văn trong trường hợp không kết nối hoặc không thể gửi qua trục liên thông văn bản), đồng thời gửi file báo cáo (định dạng file word) và phụ lục kèm theo (định dạng file excel) về hòm thư điện tử theo địa chỉ *plhshc@moj.gov.vn.*

2. Các nguồn tổng hợp ý kiến, cách đếm và ghi ý kiến

2.1. Nguồn tổng hợp ý kiến bao gồm:

(i) Các ý kiến được thể hiện dưới hình thức văn bản (như thư, phiếu, báo cáo, văn bản góp ý và các dạng văn bản khác);

(ii) Các ý kiến góp ý trên ứng dụng VNeID;

(iii) Các ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

Các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương tổng hợp ý kiến từ nguồn *(i)* nêu trên để xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến của cơ quan, Bộ, ngành, địa phương mình. Bộ Công an tổng hợp ý kiến từ nguồn *(ii)* nêu trên để xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên ứng dụng VNeID. Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ tổng hợp ý kiến từ nguồn *(iii)* nêu trên để xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

2.2. Lưu ý khi đếm các ý kiến:

- Chỉ đếm các ý kiến từ các nguồn nêu tại mục 2.1 nêu trên.

- Không đếm các ý kiến phát biểu tại hội nghị, hội thảo, tọa đàm (biên bản hội nghị, hội thảo, tọa đàm là tài liệu tham khảo để cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu và đưa ra quan điểm, ý kiến góp ý của cơ quan, địa phương mình).

- Không đếm ý kiến của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị [3] .

Ví dụ: Báo cáo góp ý của Vụ Pháp luật hình sự - hành chính được tính là 01 ý kiến của tổ chức (trong báo cáo của đơn vị nêu rõ quan điểm, ý kiến góp ý của Vụ; không đếm các ý kiến cụ thể của các công chức thuộc Vụ).

- Trên cơ sở các ý kiến góp ý nhận được, các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương thống kê cụ thể: tổng số lượng ý kiến nhận được, đồng thời phân loại số lượng ý kiến của cơ quan, tổ chức và số lượng ý kiến của cá nhân *(theo các mẫu kèm theo Công văn này).*

2.3. Cách đếm ý kiến như sau:

- Thư hoặc văn bản góp ý của cá nhân, tổ chức được gửi trực tiếp đến cơ quan, Bộ, ngành, địa phương:

Văn bản góp ý của tổ chức: mỗi văn bản được tính là 01 ý kiến. Thư hoặc văn bản góp ý của cá nhân: mỗi thư, văn bản được tính là 01 ý kiến. Trường hợp thư hoặc văn bản có nhiều người cùng đứng tên và ký tên thì đếm tổng số người góp ý đó (ví dụ có 03 người đúng tên và ký tên thì được tính là 03 ý kiến).

- Phiếu lấy ý kiến (nếu tổ chức phát phiếu): Mỗi phiếu được tính là 01 ý kiến.

- Báo cáo hoặc văn bản góp ý của tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan, Bộ, ngành, địa phương: Mỗi báo cáo, văn bản được tính là 01 ý kiến.

- Ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ: Mỗi cá nhân/tổ chức góp ý được tính là 01 ý kiến.

- Ý kiến góp ý trên ứng dụng VNeID: Mỗi cá nhân góp ý được tính là 01 ý kiến.

2.4. Cách ghi số lượng ý kiến

Đối với từng nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nêu rõ: tổng số ý kiến (trong đó, liệt kê số lượng ý kiến của cơ quan, tổ chức; số lượng ý kiến của cá nhân); số lượng ý kiến tán thành; số lượng ý kiến không tán thành và lý do (nêu ngắn gọn các lý do).

(Cách ghi số lượng ý kiến trong các báo cáo được hướng dẫn cụ thể tại Mẫu số 01, 03 và 05 kèm theo Công văn này)

3. Về xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến

- Các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến của cơ quan, Bộ, ngành, địa phương và Phụ lục theo *Mẫu số 01* và *Mẫu số 02* kèm theo Công văn này.

- Bộ Công an xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên ứng dụng VNeID và Phụ lục theo *Mẫu số 03* và *Mẫu số 04* kèm theo Công văn này.

- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Phụ lục theo *Mẫu số 05* và *Mẫu số 06* kèm theo Công văn này.

4. Thông tin chi tiết xin liên hệ: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp, 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, số điện thoại 024.62739412.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Tư pháp về việc tổng hợp và xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, xin gửi Quý cơ quan./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Các Thứ trưởng BTP (để chỉ đạo t/h);
- Lưu: VT, Vụ PLHSHC (5b).

Nguyễn Hải Ninh

Mẫu số 01

Đề cương Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 của cơ quan, Bộ, ngành, địa phương

(kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai

Nêu kết quả triển khai, cụ thể như:

- Chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trực thuộc thực hiện việc phổ biến, tuyên truyền, đưa tin bằng các hình thức phù hợp...

- Ban hành kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (nếu có)...

2. Về công tác tuyên truyền, phổ biến

Nêu các kết quả đạt được, cụ thể như:

- Công bố tài liệu lấy ý kiến (nếu có)[1];

- Mở chuyên trang, chuyên mục để cập nhật, đưa tin về tình hình tổ chức lấy ý kiến[2];

- Tổ chức các hội nghị phổ biến, quán triệt về nội dung và cách thức lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết (nếu có);

- Các hình thức tuyên truyền, phổ biến khác.

3. Về hình thức, đối tượng lấy ý kiến

Liệt kê các hình thức, đối tượng lấy ý kiến đã được thực hiện theo yêu cầu tại điểm II.1 và II.3 Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP.

Lưu ý: nêu cụ thể số lượng hội nghị, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết đã được tổ chức tại cơ quan, Bộ, ngành, địa phương.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN

Tổng số…….. ý kiến góp ý mà cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nhận được, trong đó có .... ý kiến của cơ quan, tổ chức và….. ý kiến của cá nhân *(nêu số lượng cụ thể).*

2. Về những ý kiến chung

Nêu những ý kiến chung về dự thảo Nghị quyết (nếu có) và số lượng ý kiến.

3. Về kết quả cụ thể

3.1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9 [3]

Tổng số có….. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;….. ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:….. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10 [4]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;....ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…….. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…….. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.3. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 84 [5]

Tổng số có……. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…….. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.4. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110 [6]

Tổng số có…. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;.... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:……. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.5. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111 [7]

Tổng số có…. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;.... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.6. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112 [8]

Tổng số có….. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;…. ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.7. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114 [9]

Tổng số có…. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;…. ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:….. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3.8. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115 [10]

Tổng số có….. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức;….. ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

4. Về kỹ thuật lập hiến

Nêu ý kiến góp ý về kỹ thuật lập hiến (nếu có); tổng số có…….. ý kiến góp ý (trong đó…… ý kiến của cơ quan, tổ chức;…….. ý kiến của cá nhân)

5. Về các nội dung khác (nếu có)

Nêu ý kiến góp ý nội dung khác (nếu có); tổng số có…….. ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của cơ quan, tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

Việc tổng hợp số lượng và nội dung góp ý thể hiện tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tổng hợp kết quả góp ý về dự thảo Nghị quyết tại phần II nêu trên, cơ quan, Bộ, ngành, địa phương nêu cụ thể quan điểm, đề xuất của mình về việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013./.

[1] Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP yêu cầu công bố dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (điểm III.5, V.1).

[2] Kế hoạch số 05/KH-UBDTSĐBSHP yêu cầu: các cơ quan thông tấn, báo chí có trách nhiệm mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, phổ biến và phản ánh, đưa tin trong quá trình lấy ý kiến của Nhân dân về dự thảo Nghị quyết (điểm III.8).

[3] Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[4] Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[5] Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[6] Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[7] Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[8] Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[9] Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[10] Khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

Mẫu số 02

Phụ lục kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến tại cơ quan, Bộ, ngành, địa phương

(kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

STT	Nội dung	Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến			Ý kiến tán thành	Ý kiến không tán thành	
		Tổng số	Số lượng cơ quan, tổ chức	Số lượng cá nhân	Số lượng	Số lượng	Lý do (nêu ngắn gọn)
I	**GÓP Ý VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**						
1	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9						

2	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10						
3	Về nội dung sửa đổi, bổ sung 1 Điều 84						
4	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110						
5	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111						
6	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112						
7	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114						
8	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115						
9	Về kỹ thuật lập hiến						
10	Về nội dung khác (nếu có)						
	Tổng số ý kiến	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	
II	**SỐ LƯỢNG HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, TỌA ĐÀM LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**	*Tổng số hội nghị, hội thảo, tọa đàm đã được tổ chức tại cơ quan, Bộ, ngành, địa phương*					

Mẫu số 03

Đề cương Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID

(kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

1. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN TRÊN ỨNG DỤNG VNeID

Nêu kết quả những hoạt động Bộ Công an đã triển khai như:

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện;

- Thiết lập và quản lý hệ thống phần mềm lấy ý kiến người dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID;

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện việc góp ý trên ứng dụng VNeID;

- Các hoạt động khác (nếu có).

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN TRÊN ỨNG DỤNG VNEID

1. Tổng số ý kiến

Tính đến 24h00 ngày 29/5/2025, có tổng số….. ý kiến góp ý của cá nhân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID.

2. Kết quả cụ thể

2.1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9 [1]

Tổng số có…… ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:…. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10 [2]

Tổng số có……. ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:……. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.3. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 84 [3]

Tổng số có….. ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:…. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.4. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110 [4]

Tổng số có…… ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:…. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.5. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111 [5]

Tổng số có…… ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:…. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.6. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112 [6]

Tổng số có…… ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:….. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.7. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114 [7]

Tổng số có…… ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành: ý kiến

- Ý kiến không tán thành: ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.8. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115 [8]

Tổng số có……. ý kiến góp ý

- Ý kiến tán thành:……. ý kiến

- Ý kiến không tán thành:…… ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3. Về kỹ thuật lập hiến

Nêu ý kiến góp ý về kỹ thuật lập hiến (nếu có) và tổng số……. ý kiến.

4. Về các nội dung khác (nếu có)

Nêu ý kiến góp ý về nội dung khác (nếu có) và tổng số có .... ý kiến.

Việc tổng hợp số lượng và nội dung góp ý thể hiện tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá chung về tình hình, kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VNeID./.

---

[1] Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[2] Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[3] Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[4] Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[5] Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[6] Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[7] Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[8] Khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

Mẫu số 04

Phụ lục kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến của Nhân dân trên ứng dụng VNeID

(Kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

STT	Nội dung góp ý	Tổng số ý kiến	Ý kiến tán thành	Ý kiến không tán thành	
			Số lượng	Số lượng	Lý do (nêu ngắn gọn)
1	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9				
2	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10				

3	Về nội dung sửa đổi, bổ sung 1 Điều 84				
4	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110				
5	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111				
6	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112				
7	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114				
8	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115				
9	Về kỹ thuật lập hiến				
10	Về nội dung khác (nếu có)				
	Tổng số ý kiến	Tổng số	Tổng số	Tổng số	

Mẫu số 05

Đề cương Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ

(kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN

Nêu kết quả triển khai như:

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện;

- Công bố tài liệu lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ;

- Thiết lập chuyên mục lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ;

- Tổng hợp kết quả nhận được;

- Các hoạt động khác (nếu có).

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN

1. Tổng số ý kiến góp ý

Tính đến 24h00 ngày 29/5/2025, có tổng số .... ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ, trong đó có .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân *(nêu số lượng cụ thể).*

2. Kết quả cụ thể

2.1. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9 [1]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.2. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10 [2]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.3. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 84 [3]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.4. Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110 [4]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.5. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111 [5]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.6. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112 [6]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.7. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114 [7]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

2.8. Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115 [8]

Tổng số có…… ý kiến góp ý (trong đó .... ý kiến của tổ chức; .... ý kiến của cá nhân)

- Ý kiến tán thành:…… ý kiến

- Ý kiến không tán thành:……. ý kiến, lý do (nêu ngắn gọn).

3. Về kỹ thuật lập hiến

Nêu ý kiến góp ý về kỹ thuật lập hiến (nếu có) và tổng số……. ý kiến.

4. Về các nội dung khác (nếu có)

Nêu ý kiến góp ý về nội dung khác (nếu có) và tổng số có .... ý kiến.

Việc tổng hợp số lượng và nội đang góp ý thể hiện tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá chung về tình hình, kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ./.

---

[1] Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[2] Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[3] Khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[4] Khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[5] Khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[6] Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[7] Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

[8] Khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị quyết

Mẫu số 06

Phụ lục kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội/Cổng thông tin điện tử Chính phủ

(kèm theo Công văn số 2441/BTP-PLHSHC ngày 06/5/2025 của Bộ Tư pháp)

STT	Nội dung	Tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến			Ý kiến tán thành	Ý kiến không tán thành	
		Tổng số	Số lượng tổ chức	Số lượng cá nhân	Số lượng	Số lượng	Lý do (nêu ngắn gọn)
1	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 9						
2	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 10						

3	Về nội dung sửa đổi, bổ sung 1 Điều 84						
4	Về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 110						
5	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 111						
6	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 112						
7	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 114						
8	Về nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 115						
9	Về kỹ thuật lập hiến						
10	Về nội dung khác (nếu có)						
	Tổng số ý kiến	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	*Tổng số*	

[1] Bao gồm: các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (III.2, III.5), Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các Ban Đảng ở Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước (III.3), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (III.4), Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ (III.6).

[2] Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: “Thống nhất chủ trương sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các quy định về chính quyền địa phương phục vụ việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị: bảo đảm hoàn thành trước ngày 30/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025; quy định thời gian chuyển tiếp để bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn, phù hợp với lộ trình dự kiến sắp xếp, sáp nhập”.

[3] Các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia góp ý trực tiếp trên ứng dụng VNeID, Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ hoặc gửi ý kiến bằng văn bản đến các cơ quan có trách nhiệm tổng hợp ý kiến Nhân dân nêu tại mục III Kế hoạch số 05/KH-UBDTSDBSHP.